

Bản án số: 66/2022/HS-PT
Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài;
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến với điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 168/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Công M do có kháng cáo của bị cáo M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 123/2022/QĐXXPT-HS ngày 07/9/2022.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Công M (M Dế), sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn A, sinh năm 1968; Mẹ: Lâm Thị Ngọc G, sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ: Phan Thị V, sinh năm 1998; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang.

(Ngoài ra trong vụ án này các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/6/2017, sau khi uống rượu xong, Nguyễn Công M điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thành P và Ngô Văn C, cùng một số người bạn đi xe mô tô từ xã B, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, đến nhà Huỳnh Thị M2 (ngụ ấp N, xã L, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang) để uống rượu tiếp. Khi gần đến cầu Công Ranh, M điều khiển xe rẽ sang phần đường bên trái vào nhà M2, thì sắp va chạm với xe mô tô do Nguyễn Văn B điều khiển ngược lại, nên xảy ra cự cãi với nhau. Xong, B chạy xe đến nhà của Nguyễn Văn G, ngụ Ấp T, xã B, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, rủ G, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H đến khu vực chợ Công Ranh để uống rượu, thì cả nhóm đồng ý. Trên đường đi, B thấy nhóm của M đứng trước sân nhà của M2, nên B cùng mọi người dừng xe vào hỏi chuyện, D dùng tay đánh vào người của P và G, thì M đứng gần đó khuyên can bỏ qua. B không đồng ý và cùng mọi người cầm nón bảo hiểm lại chỗ M đứng, M lấy cây dao (loại dao bấm, dài khoảng 13 cm, lưỡi rộng khoảng 02 cm) trong túi quần ra cầm trên tay phải, thấy D xông vào, M cầm dao đâm 01 nhát vào vùng hông phải của D gây thương tích, thì D và B bỏ chạy, G và H cầm nón bảo hiểm tiếp tục xông vào thì bị M cầm dao đâm 01 nhát vào vùng sườn trái của G, đâm 01 nhát vào vùng tai trái của H gây thương tích. Gây án xong, M ném bỏ cây dao và điều khiển xe mô tô bỏ trốn. Riêng, H, G và D được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 28/11/2017, Nguyễn Công M bị khởi tố và truy nã. Đến ngày 23-12-2021 M bị bắt truy nã.

Vật chứng thu giữ: Không thu giữ được.

* Căn cứ bản Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 249 ngày 14/9/2017; Văn bản số 23 ngày 17/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận đối với Nguyễn Văn H sinh năm 1992:

- Sẹo mờ vành tai trái kích thước (01 x 0,1) cm, không gây cố tật; Dập tủy cổ đoạn C4-C5 yếu chân phải, sức cơ 3/5 mức độ nhẹ, gây cố tật. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 26%;

- Sẹo mặt lưng ngón I bàn chân phải kích thước (02 x 01) cm, không gây cố tật. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 01%;

- Sẹo mặt lưng ngón I bàn chân trái kích thước (03 x 02) cm, không gây cố tật. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 01%;

* Căn cứ bản Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255 ngày 21/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận đối với Nguyễn Văn G sinh năm 1988:

Sẹo hạ sườn trái kích thước (03 x 0,3) cm, đứt gan hạ phân thủy III, đứt thân tụy, đứt động mạch thượng vị trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 56%.

* Căn cứ bản Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 02 ngày 03/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận đối với Nguyễn Văn D sinh năm 1989:

Sẹo hông phải kích thước 2.5 cm, rách cực dưới thận, rách niệu quản cạnh bề thận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 38%.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

* Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSTT.HS ngày 31-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Công M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm đ khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 584; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

Buộc bị cáo Nguyễn Công M phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn G số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Gia đình bị cáo đã tạm nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, theo biên lai thu tiền số 0003318 ngày 12/7/2022, nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh G số tiền 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2022 bị cáo Nguyễn Công M kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Công M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, có tác động gia đình bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho anh G số tiền 37.000.000 đồng như Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc và có đơn xin của anh G xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, phạm tội của bị cáo; xem xét các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Công M 07 năm 06 tháng tù là thỏa đáng có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho người bị hại G số tiền 37.000.000 đồng còn lại, có Giấy thỏa thuận bồi thường và đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét thấy, cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ mới làm căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 54 Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M xin giảm nhẹ hình phạt; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, có thể xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Công M nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, Nguyễn Công M đã có hành vi dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng sườn trái của Nguyễn Văn G gây thương tích 56%, đâm vào vùng hông phải của Nguyễn Văn D gây thương tích 38% và đâm vào vùng tai trái của Nguyễn Văn H gây thương tích 26%. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Công M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi

phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Nguyên nhân xuất phát mâu thuẫn từ việc nhóm của D, B, G, H chủ động dùng nón bảo hiểm xông vào đánh bị cáo. Lẽ ra, khi đó bị cáo phải bình tĩnh lựa chọn biện pháp ngăn chặn khác phù hợp thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà còn lấy cây dao bấm sắc bén là hung khí nguy hiểm từ trong túi quần ra đâm vào vùng hông phải của D, khi thấy D và B bỏ chạy còn G, H cầm nón bảo hiểm xông vào thì bị cáo tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát vào sườn trái của G và 01 nhát vào vùng tai trái của H gây thương tích, sau đó ném bỏ con dao điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Công M 07 năm 06 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; có một phần lỗi của các bị hại dùng nón bảo hiểm tấn công bị cáo trước; bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho anh G số tiền 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) mà bị cáo phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường như Tòa án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời anh G cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được chính quyền địa phương xác nhận ngày 20/9/2022; vì vậy cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo với mức án như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm đ khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

Bị cáo Nguyễn Công M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tri Tôn;
- TAND huyện Tri Tôn;
- CQCSĐT huyện Tri Tôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- PV 06-Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn